

Số: 512 /2021/QĐST - HNGĐ

Hà Nội, ngày 22 tháng 10 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân gia đình thụ lý số 485/2021/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 10 năm 2021 về việc yêu cầu thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- **Anh Nguyễn Ngọc A**, sinh 1978

Đăng ký HKTT và nơi ở: phường V, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

- **Chị Nguyễn Bảo T**, sinh 1982.

Đăng ký HKTT: phường V, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

Nơi ở: phường C, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]- Về quan hệ hôn nhân: Anh Ngọc A và chị Bảo T kết hôn tự nguyện, có tìm hiểu và đăng ký kết hôn ngày 24/10/2005 tại UBND phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội. Giấy chứng nhận kết hôn số 106, Quyển 2/2005. Sau khi kết hôn anh chị về sinh sống tại tổ 25 đường Bưởi, phường V, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội cho đến khi ly thân, chị T thuê nhà sinh sống tại Số 10 Kim Mã Thượng, phường Cống Vị, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội cho đến nay. Quá trình chung sống vợ chồng hạnh phúc đến năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm sống, lối sống, vợ chồng không hợp tính tình dẫn đến cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc. Mâu thuẫn căng thẳng nhất là khoảng giữa năm 2019, anh chị sống ly thân từ thời điểm đó. Khi ly thân chị T thuê nhà sinh sống tại phường C, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội cho đến nay, anh Ngọc A vẫn ở tại phường V, Ba Đình, Hà Nội. Khi mâu thuẫn xảy ra, anh chị đã được hai bên gia đình khuyên giải và nhiều lần nói chuyện với nhau để tìm giải pháp hàn gắn tình cảm nhưng không có kết quả. Nay anh chị thấy

mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, vợ chồng không còn tiếng nói chung với nhau, không quan tâm đến nhau, cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Anh chị đề nghị Tòa án giải quyết cho cả hai được thuận tình ly hôn. Nên chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh Nguyễn Ngọc A và chị Nguyễn Bảo T.

[2]- Về nuôi con chung: Anh chị có 02 con chung là cháu Nguyễn Ngọc Gia V (nam), sinh ngày 10/8/2008 và cháu Nguyễn Ngọc Duy M (nam), sinh ngày 01/9/2015. Ghi nhận khi ly hôn, anh chị thống nhất giao hai con chung cho mẹ trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Ghi nhận anh Ngọc A tự nguyện cấp dưỡng tiền nuôi con chung là 5.000.000 (Năm triệu đồng) /tháng cho mỗi cháu cho đến khi từng con chung trưởng thành đủ 18 tuổi. Thời hạn cấp dưỡng từ tháng 11 năm 2021.

Anh Ngọc A được quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

[3] Về tài sản chung: Anh chị xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết. Nên Tòa không xem xét

[4] Về nhà ở: Anh chị xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết. Nên Tòa không xem xét

[5] Về nợ chung: Không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết

[6] Về lệ phí ly hôn: Anh Ngọc A tự nguyện chịu cả 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: anh Nguyễn Ngọc A và chị Nguyễn Bảo T.

- Về nuôi con chung: Anh chị có 02 con chung là cháu Nguyễn Ngọc Gia V (nam), sinh ngày 10/8/2008 và cháu Nguyễn Ngọc Duy M (nam), sinh ngày 01/9/2015. Ghi nhận khi ly hôn, anh chị thống nhất giao hai con chung cho mẹ trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh Ngọc A tự nguyện cấp dưỡng tiền nuôi con chung là 5.000.000 (Năm triệu đồng) /tháng cho mỗi cháu cho đến khi từng con chung trưởng thành đủ 18 tuổi. Thời hạn cấp dưỡng từ tháng 11 năm 2021.

Anh Ngọc A được quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Anh chị xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết. Nên Tòa không xem xét

- Về nhà ở: Không có. Nên Tòa không xem xét

- Về các vấn đề khác: Về nợ chung: Không có. Nên Tòa không xem xét

2- Về lệ phí Tòa án: Anh Ngọc A tự nguyện chịu cả 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí ly hôn đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai tạm ứng lệ phí ly hôn số: [AA/2020/0067427](#) ngày 13 tháng 10 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận Ba Đình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND quận Ba Đình;
- UBND phường Trần Hưng Đạo, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội;
- Lưu: Hồ sơ vụ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thúy Hạnh